

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 37/2024/HS-ST
Ngày: 28/8/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Vinh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Xuân Vinh. Nguyên là Giáo viên, Trưởng phòng giáo dục huyện Krông Pắc.

Chức vụ hiện nay: Cán bộ hưu trí.

2. Ông Nguyễn Văn Hải.

Chức vụ: Chủ doanh nghiệp trẻ.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nông Thị Lương, chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa: Bà Mã Thị Hoàng Anh, chức vụ: Kiểm sát viên.

Vào ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2024/TLST-HS, ngày 23 tháng 7 năm 2024, theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Anh H, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam, sinh ngày: 12/6/2006, nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk. Nơi thường trú: Thôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Lê Anh Ph sinh năm 1985, con bà Lê Thị Th sinh năm 1986. Bị cáo là con một trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 24/01/2024 bị Công an huyện Krông Pắc xử phạt vi phạm hành chính số 173E/QĐ-XPHC về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 23/3/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phùng Văn H, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Số 39, đường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

* Người bị hại: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1996. (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Anh Ph, sinh năm 1985.

Nơi thường trú: Thôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt).

* Người làm chứng:

1/ Cháu Võ Ý Th, sinh ngày: 20/11/2008. (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người giám hộ cho cháu Võ Ý Th: Ông Võ Đăng D, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

2/ Cháu Trần Quang Đ, sinh ngày: 26/02/2007. (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

3/ Cháu Trần Quốc B, sinh ngày: 08/5/2013. (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người giám hộ cho cháu Trần Quang Đ; cháu Trần Quốc B: Bà Lê Thị H, sinh năm: 1989. (có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

4/ Cháu Nguyễn Kim Văn Nh, sinh ngày: 04/12/2009. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người giám hộ cho cháu Nguyễn Kim Văn Nh: Ông Nguyễn Quốc Th, sinh năm: 1976. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 11/01/2024, Lê Anh H sinh năm 2006, trú tại thôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk cùng Nguyễn Văn Kim Nh, sinh năm 2009, trú tại thôn T, xã E, huyện K, đến nhà Trần Quang Đ sinh năm 2007, trú tại thôn Thôn T, xã E, huyện K uống rượu cùng Đ và Võ Ý Th, sinh năm 2008, trú tại thôn T, xã E, huyện K. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn C (là anh họ của Đ) sinh năm 1996, trú tại thôn T, xã E, huyện K đến nhà Đ chơi và uống rượu cùng với mọi người. Sau đó, C về trước, H, Nh, Đ và Th ngồi uống rượu đến khoảng 21 giờ thì nghỉ. Lúc này, H và Nh đi xe máy về, Đ và Th ra trước cổng nhà Đ ngồi chơi. Trên đường về thì xe máy của H và Nh bị hỏng nên quay lại nhà Đ để ngủ nhờ qua đêm. Gần đến nhà Đ thì H gặp C đang chạy xe máy đi ngang qua, H hỏi C “anh say rồi sao không về nhà ngủ” thì C trả lời “tao me mấy thằng bắt chó”. Sau đó, H đi đến cổng nhà đối diện nhà Đ ngồi chơi (bấm điện thoại). Lúc này, C đi xe máy đến dừng lại tại cổng nhà Đ ngồi trên xe máy chơi (cách chỗ H, Nh, Đ đang ngồi chơi khoảng 05 mét) rồi C lấy ná cao su bắn về phía H 01 cái trúng trụ cổng. Cường đang cúi xuống để lấy 01 viên sỏi khác thì H lấy 01 cục gạch dưới đất gần đó chạy lại gần C ném trúng vào vùng mặt của C 01 cái rồi bỏ chạy về nhà. Hậu quả, C bị thương, được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa V.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 175/02.02.2024 của trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận đối với thương tích của Nguyễn Văn C như sau:

- Sẹo mô rách lợi hàm dưới vùng cằm, kích thước (5 x 0,1) cm, tỷ lệ 1%.
- Gãy xương hàm dưới vùng cằm phải và lồi cầu trái đã mô kết hợp xương 10%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn C tại thời điểm giám Đ là 11%.

- Vật tác động: Vật tày, cứng

- Cơ chế hình thành thương tích: Gãy xương hàm dưới vùng cằm phải và lồi cầu trái do vật tày, cứng tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ trái qua phải.

- Trong các văn bản quy phạm pháp luật về Giám Đ pháp y không có quy định về vùng trọng yếu của cơ thể.

- Nếu Nguyễn Văn C không được cấp cứu kịp thời cũng khó có khả năng dẫn đến tử vong.

* Tại bản kết luận giám định vật gây thương tích số 05 ngày 12/02/2024 của trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Cục gạch có kích thước (17 x 8 x 8) cm, cân nặng 0,9kg là một vật tày, có cạnh cứng thì có khả năng gây ra được thương tích như gãy xương hàm dưới vùng cằm và lồi cầu trái của Nguyễn Văn C.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKS-HS, ngày 23/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Lê Anh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Anh H khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 11/01/2024 bị cáo ngồi uống rượu với Đ, Nh, Th tại nhà Đ, được khoảng 1 tiếng thì anh Nguyễn Văn C sang nhà Đ chơi, H mời anh C uống 1 ly, sau đó anh C ngồi chơi 1 lúc thì đi về. H, Nh, Đ và Thức ngồi uống rượu đến khoảng 21 giờ thì nghỉ. H và Nh đi về, đi được một đoạn thì xe mô tô của Nh bị hư nên Nh gửi xe, H điện thoại cho Th đến đón H và Nh về nhà Đ ngủ, Th lấy xe mô tô chở Đ đi đón H và Th, khi đi được một đoạn cách nhà Đ 50 mét thì thấy H và Nh đang đi bộ theo hướng về nhà Đ nên Thức quay xe đi về nhà Đ. Lúc này anh C đi xe mô tô đến nói gì đó không nghe rõ, anh C dùng ná bắn trúng xe mô tô của Th. Khi H, Nh đi đến nhà Đ, H và Nh ngồi chơi ở bậc thềm nhà hàng xóm đối diện với cổng nhà của Đ, còn Thức và Đ đang đứng ở cổng nhà Đ thì anh C đi đến, anh C ngồi trên xe và nói chuyện trước đây H có mượn xe của Th (em anh C) và lấy tiền của Th trong cốp xe của Th nhưng chưa trả lại cho Th dẫn đến hai bên cãi nhau. Vị trí anh C đứng cách chỗ bị cáo H ngồi khoảng 3 mét, anh C cúi xuống lấy 01 viên đá, bỏ vào ná nhắm về phía H bắn một phát nhưng không trúng. Anh C tiếp tục cúi xuống nhặt viên đá thứ hai để bắn H, thấy vậy H bước xuống bậc thềm lấy 01 viên gạch 4 lỗ (để gần bậc thềm nơi H ngồi) ném về phía anh C rồi bỏ chạy. Hậu quả gây thương tích cho anh C 11%.

Người bị hại anh Nguyễn Văn C khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 11/01/2024 bị cáo có sang nhà Đ (C và Đ có mối quan hệ là con cô, con cậu ruột) chơi thì thấy H, Đ, Nh, Th đang uống rượu. Trước khi sang nhà Đ thì C đã uống rượu, nên khi H mời C uống một ly thì anh C uống xong rồi đi về. Về nhà nghỉ được một lúc thì anh C lấy xe mô tô đi đến nhà Đ, khi đi anh C mang theo 01 ná làm bằng dây thun, có đặc điểm: tay cầm hình chữ V làm bằng gỗ, hai bên gây ná được làm bằng dây thun, chiều dài của mỗi dây được thắt làm 3 đoạn, mỗi đoạn được thắt 8 sợi dây thun, trên đầu ná đặt làm bằng vải dày để bỏ đá vào bắn. Mục đích của anh C đến nhà Đ là vì anh C cho rằng H đang ngồi ở nhà của Đ, anh C đến để hỏi chuyện lý do vì sao H có mượn xe của Th (em anh C) và lấy tiền của Th trong cốp xe của Th nhưng chưa trả lại cho Th. Khi đi đến ngã 3 cách nhà Đ khoảng 50 mét thì thấy H và Nh đang đi bộ nên đi theo về nhà Đ. Khi về đến nhà Đ thì Đ và Th đang đứng ở cổng nhà Đ. Còn H và Nh ngồi ở bậc thềm gần cổng nhà hàng xóm đối diện với nhà của Đ. Khi anh C đi xe mô tô đến, anh C dùng ná nhắm về phía H bắn một phát nhưng không trúng. Anh C tiếp tục cúi xuống nhặt viên đá thứ hai để bắn H, thấy vậy H bước xuống bậc thềm lấy 01 viên gạch 4 lỗ (để gần bậc thềm nơi H ngồi) ném về phía anh C rồi bỏ chạy. Hậu quả gây thương tích cho anh C 11%.

xe, vị trí giữa anh C và bị cáo H cách nhau 3 mét. Anh C hỏi lý do vì sao H có mượn xe của Th (em anh C) và lấy tiền của Th trong cốp xe nhưng chưa trả lại cho Th dẫn đến hai bên nói qua nói lại. Anh C cúi xuống lấy 01 viên đá, bỏ vào ná nhắm bắn về phía H một phát nhưng không trúng. Anh C tiếp tục cúi xuống nhặt viên đá thứ hai để bắn, khi đang cúi nhặt viên đá thứ hai thì bị H ném 01 viên gạch trúng mặt, H bỏ chạy còn anh C được đưa đi cấp cứu. Kết quả giám Đ tỷ lệ thương tích của anh C là 11%.

Những người làm chứng cháu Trần Quang Đ, cháu Võ Ý Th, cháu Trần Quốc B thừa nhận lời khai tại phiên toà của bị cáo Lê Anh H và người bị hại Nguyễn Văn C là hoàn toàn đúng với nội dung sự việc đã xảy ra.

Phần tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Kiểm sát viên rút một phần nội dung truy tố bị cáo Lê Anh H với tình tiết tăng nặng Đ khung tại điểm i (có tính chất côn đồ), truy tố bị cáo Lê Anh H về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS.

Đề nghị HĐXX căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Anh H từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 cục gạch 04 lỗ, kích thước (17 x 8 x 8) cm.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã cùng với bố đẻ là ông Lê Anh Ph bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn C số tiền chi phí điều trị, tiền thuốc, tiền tổn thất tinh thần và các khoản khác 20.000.000 đồng, người bị hại không yêu cầu gì thêm.

Người bào chữa cho bị cáo ông Phùng Văn H bào chữa cho bị cáo: Việc bị cáo dùng viên gạch có kích thước 17 x 8 x 8 cm ném trúng vào anh C, hậu quả gây tổn hại cho sức khoẻ của anh C 11% là trái với quy định của pháp luật. Việc VKS truy tố bị cáo Lê Anh H về tội danh Cố ý gây thương tích là hoàn toàn đúng người, đúng tội danh. Tuy nhiên cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lê Anh H tình tiết có tính chất côn đồ theo điểm i khoản 1 là không có căn cứ vì trong vụ án này, người bị hại là anh Nguyễn Văn C cũng có lỗi, anh C là người trực tiếp lấy ná cao su bắn về phía bị cáo H, gây bức xúc nên H đã dùng gạch ném về phía C, không may viên gạch trúng vào mặt. Do đó tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát rút một phần nội dung truy tố bị cáo Lê Anh H với tình tiết tăng nặng Đ khung tại điểm i (có tính chất côn đồ), truy tố bị cáo Lê Anh H về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo H gây ra. Tại phiên toà hôm nay, tôi đề nghị HĐXX xem xét phần nhân thân của bị cáo như: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động và cùng với gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 20.000.000 đồng nhằm khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra. Từ những phân tích trên, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b,

e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, mức hình phạt thấp hơn mức viện kiểm sát đã đề nghị.

Bị cáo Lê Anh H đồng ý với quan điểm bào chữa cho bị cáo, không trình bày ý kiến gì thêm.

Người bị hại anh Nguyễn Văn C đồng ý với quan điểm của viện kiểm sát, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về phần trách nhiệm dân sự không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Anh Ph trình bày ý kiến tranh luận: Tại thời điểm bị cáo H phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên, không có tài sản riêng nên ông Ph đã bồi thường cho người bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Ông Ph không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này cho ông Phúc.

Ý kiến tranh luận của KSV đối với quan điểm của Luật sư:

- Về ý kiến của luật sư đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm e khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo: Việc anh C dùng ná bắn về phí bị cáo nhưng không trúng, bị cáo có thể lựa chọn hành vi khác như bỏ chạy, nhưng bị cáo phản kháng lại lấy viên gạch 4 lỗ ném vào người bị hại, hậu quả làm cho anh C bị tổn thương 11% sức khỏe. Do vậy, trong phần luận tội, viện kiểm sát xác Đ, hành vi phạm tội của bị cáo có một phần lỗi của bị hại, vì vậy Viện kiểm sát đã áp dụng khoản 2 Điều 51 của BLHS để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo là có căn cứ đúng pháp luật. Kiểm sát viện giữ nguyên quan điểm của Viện kiểm sát.

- Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo: Luật sư giữ nguyên quan điểm và đề nghị HĐXX xem xét theo quy định .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Các quyết định của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Pắc, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Anh H.

Căn cứ lời khai trên của bị cáo Lê Anh H, người bị hại anh Nguyễn Văn C tại phiên tòa, có đủ cơ sở để kết luận: Do bức xúc từ việc bị cáo H mượn xe của Th (em anh C) và lấy tiền của Th trong cốp xe của Th nhưng chưa trả lại cho Th nên vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 11/01/2024, anh Nguyễn Văn C lấy xe mô tô đi từ nhà anh C đến nhà Đ mục đích để hỏi việc H lấy tiền của Th tiêu xài nhưng không trả. Khi đi anh C mang theo 01 ná làm bằng dây thun, có đặc điểm: Tay cầm hình chữ V làm bằng gỗ, hai bên gậy ná được làm bằng dây thun, chiều dài của mỗi dây được thắt làm 3 đoạn, mỗi đoạn được thắt 8 sợi dây thun, trên đầu ná đặt làm bằng vải dày để bỏ đá vào bắn. Mục đích của anh C đến nhà Đ là vì anh C cho rằng H đang ngồi ở

nhà của Đ, anh C đến để hỏi chuyện lý do vì sao H có mượn xe của Th (em anh C) và lấy tiền của Th trong bóp xe của Th nhưng chưa trả lại cho Th. Khi đi đến ngã 3 cách nhà Đ khoảng 50 mét thì thấy H và Nh đang đi bộ nên bị cáo đi theo về nhà Đ. Khi về đến nhà Đ thì Đ và Th đang đứng ở cổng nhà Đ. Còn Th đứng ở cổng, H ngồi ở bậc thềm gần cổng nhà người hàng xóm đối diện. Khi anh C đi xe mô tô đến, anh C dừng xe lại và vẫn ngồi trên xe, vị trí giữa anh C và bị cáo H cách nhau 3 mét. Anh C hỏi chuyện lý do vì sao H có mượn xe của Th (em anh C) và lấy tiền của Th trong bóp xe của Th nhưng chưa trả lại cho Th dẫn đến hai bên cãi nhau. Anh C cúi xuống lấy 01 viên đá, bỏ vào ná nhắm về phía H bắn một phát nhưng không trúng. Anh C tiếp tục cúi xuống nhặt viên đá thứ hai để bắn H, khi đang cúi nhặt viên đá thứ hai thì bị H ném 01 viên gạch trúng mặt, gây thương tích cho anh C 11%.

Từ nội dung trên cho thấy, hai bên đã xảy ra mâu thuẫn trước khi bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội và việc bị cáo H lấy 01 cục gạch ném vào mặt người bị hại, gây thương tích 11% cho người bị hại có một phần lỗi của người bị hại. Do vậy, hành vi của H không có tính chất côn đồ. Do đó việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo Lê Anh H theo điểm i (Có tính chất côn đồ) là không có căn cứ. Tại phiên tòa, đại diện VKS rút một phần nội dung truy tố Lê Anh H với tình tiết tăng nặng Đ khung theo điểm i là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

Từ những phân tích trên, HĐXX xét thấy, hành vi của bị cáo cấu thành tội Cố ý gây thương tích, tội danh và hình phạt quy định tại điểm a, khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định :

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Vận dụng điều luật nêu trên đối chiếu với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt sao cho thỏa đáng để vừa đề cao được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời qua đó giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Xét tính chất hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của anh C trái pháp luật, ngoài ra hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến trật tự tại địa phương.

Xét về ý thức: Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận thức được sức khỏe của anh C là vốn quý, được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại sức khỏe của người khác trái pháp luật đều bị xử lý nghiêm minh. Tuy nhiên, xuất phát từ ý thức xem thường pháp

luật, xem thường sức khỏe của người khác nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra, ngày 24/01/2024 bị cáo Lê Anh H bị Công an huyện Krông Pắc xử phạt vi phạm hành chính số 173E/QĐ-XPHC về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác, do vậy HĐXX xem xét áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, xét về nhân thân, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo cùng với bố đẻ là ông Lê Anh Ph đã bồi thường toàn bộ các khoản chi phí cho người bị hại nhằm khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên nên nhận thức về pháp luật còn nhiều hạn chế. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, người bị hại đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có một phần lỗi của người bị hại. Do vậy HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do có một phần lỗi của người bị hại nên HĐXX áp dụng khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của BLHS, xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

Đối với hành vi Nguyễn Văn C dùng ná cao su bắn đá về phía Lê Anh H không gây ra hậu quả gì. Công an huyện Krông Pắc ra quyết định xử lý hành chính về hành vi: Mang theo công cụ có khả năng sát thương nhằm mục đích gây thương tích cho người khác là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo cùng với bố đẻ là ông Lê Anh Ph đã bồi thường cho người bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Người bị hại anh Lê Anh Ph không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Anh Ph cho rằng: Tại thời điểm Lê Anh H thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo H chưa đủ 18 tuổi, bị cáo H không có tài sản riêng để thực hiện bồi thường cho người bị hại nên ông Ph (là bố đẻ của bị cáo H) đã cùng với bị cáo H bồi thường cho anh C 20.000.000 đồng theo quy định tại khoản 2 khoản 3 Điều 586 của Bộ luật dân sự nên ông Phúc không có yêu cầu gì nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình thu thập chứng cứ, Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng là 01 cục gạch 04 lỗ, kích thước 17 x 8 x 8 cm mà bị cáo H dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy HĐXX cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa. Buộc bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Xét việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đối với bị cáo Lê Anh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội danh. Về nội dung đề xuất mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên HĐXX chấp nhận toàn bộ quan điểm của Viện kiểm sát.

[7] Xét quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên toà đề nghị HĐXX áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 của BLHS và cho bị cáo H mức mức hình phạt thấp hơn quan điểm của VKS là không có căn cứ nên HĐXX không chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Lê Anh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo Lê Anh H 02 (Hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 4 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Anh H cho xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk kết hợp với gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Anh Ph và bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Người bị hại anh Nguyễn Văn C không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 cục gạch 04 lỗ, kích thước 17 x 8 x 8 cm mà bị cáo H dùng vào việc phạm tội.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo Lê Anh H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Krông Pắc;
- THADS K;
- Công an Krông Pắc;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- UBND xã E;
- Lưu HSVA.

Trương Quang Vinh